

Số: 125/KH-STTTT

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 25/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; Kế hoạch số 223/KH-STTTT ngày 07/5/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông về triển khai thực hiện Kế hoạch số 46/KH-UBND, ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Luật phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”, Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”, Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị “Về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”, Kế hoạch số 46/KH-UBND, ngày 22/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh “Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020”.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng; tạo sự thống nhất, tự giác, quyết tâm cao trong hành động.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng gắn liền với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, trong đó xác định phòng ngừa là chính; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng.

II. Nội dung

1. Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tập trung quán triệt các văn bản: Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”, Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”, Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị “Về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”, Kế hoạch số 46/KH-UBND, ngày 22/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh “Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020”.

Tập trung tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018 để nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp trong phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục phối hợp với các sở: Sở Giáo dục và Đào tạo, Lao động – Thương binh và Xã hội; Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ và các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp của Tỉnh tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 13/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014.

2. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

- Công khai minh bạch về tài chính và ngân sách nhà nước: Tiếp tục thực hiện việc công khai chi tiết số liệu dự toán và quyết toán đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê chuẩn; báo cáo tài chính năm của cơ quan; báo cáo các khoản thu, tiết kiệm được; công khai, minh bạch việc lập, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch về lĩnh vực thông tin và truyền thông.

- Công khai chính sách, pháp luật và việc thực hiện chính sách pháp luật, đặc biệt là các hoạt động liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động như: quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động; khen thưởng, nâng lương...

2.2. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy chế, quy định, chế độ định mức, tiêu chuẩn của cơ quan cho đúng với quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan.

- Thực hiện nghiêm Quy chế chi tiêu nội bộ, các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong hoạt động của cơ quan bảo đảm các nguồn lực về tài chính được sử dụng với hiệu quả tối đa.

2.3. Minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập bảo đảm đúng đối tượng, quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

- Công khai bảng lương hằng tháng, khoản chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên Hệ thống thông tin quản lý hành chính cấp tỉnh của từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Duy trì và thực hiện tốt việc trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động qua tài khoản.

2.4. Thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng

Tiếp tục quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp tại quà tặng của cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà Nước và của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

2.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Kế hoạch số 66/KH-STTTT ngày 01/02/2019 về Luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức diện đơn vị quản lý năm 2019.

2.6. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Tiếp tục quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, đảm bảo theo quy định tại các văn bản: Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 14/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quy chế Văn hóa công sở của cơ quan Sở Thông tin và Truyền thông (Ban hành kèm theo Quyết định số 51/QĐ-STTTT ngày 04/7/2016 của Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Ninh). Tiếp tục thực hiện chủ đề công tác năm 2019 của Sở về "Nâng cao chất lượng công tác tham mưu cấp Phòng; Thực hiện kỷ cương, văn hóa, văn minh

công sở”. Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp”, và đặc biệt là ngày 27/12/2018 Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt “*Đề án Văn hóa công vụ*” để góp phần hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đảm bảo tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động thực thi nhiệm vụ, công vụ; đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân và xã hội.

2.7. Cải cách hành chính

- Tiếp tục công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. Thực hiện đúng quy định về thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ cho công dân, cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện việc ủy quyền ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Duy trì 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở thực hiện thẩm định, phê duyệt tại Trung tâm hành chính công tỉnh.

- 100% văn bản đi của Sở đều được sử dụng dưới dạng điện tử và ứng dụng chữ ký số; 100% văn bản đi, đến của Sở đều được gửi nhận dưới dạng văn bản điện tử trên hệ thống.

- Duy trì, cải tiến việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 sát thực, hiệu quả trong hoạt động cơ quan.

- Duy trì tốt và ứng dụng có hiệu quả các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính.

2.8. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong công tác phòng, chống tham nhũng

- Giám đốc Sở có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các quy định khác có liên quan để tổ chức phòng, chống tham nhũng trong cơ quan; chịu trách nhiệm về việc để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan do mình quản lý.

- Thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới nếu để xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp có hành vi gây những phiền hà trong các hoạt động công vụ.

III. Tổ chức thực hiện

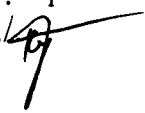
- Giao Văn phòng Sở tham mưu các nội dung về cải cách hành chính; công khai, minh bạch về tài chính, ngân sách nhà nước, công tác tổ chức cán bộ; minh bạch tài sản, thu nhập. Kiểm tra, rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các nội quy, quy chế, quy định của cơ quan cho phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của cơ quan như: Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công; quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ; quy định về công tác thi đua, khen thưởng; quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan; quy chế làm việc; quy định văn hóa công sở...

- Giao phòng Thông tin – Báo chí – Xuất bản thực hiện công tác tuyên truyền. Ban biên tập công thông tin điện tử của Sở thực hiện đăng tải Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản khác của Trung ương, Tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng lên Cổng thông tin điện tử thành phần của Sở.

- Giao Thanh tra Sở thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, tham mưu xử lý giải quyết tố cáo kịp thời theo đúng quy định; thực hiện chế độ báo cáo về phòng, chống tham nhũng theo quy định.

- Lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm quán triệt, phổ biến đến công chức, viên chức, người lao động về các nội dung của Kế hoạch này; kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý. Kịp thời ngăn chặn, chấn chỉnh và báo cáo người có thẩm quyền xử lý đối với hành vi tiêu cực, sách nhiễu, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

IV. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu trong lĩnh vực được phân công quản lý cho Thanh tra Sở để thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. 

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở (c/đạo);
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở (t/hiện);
- Ban biên tập công thông tin điện tử của Sở (đăng tải);
- Lưu: VT, TTra.

